

PHỤ LỤC I

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH TUYỀN QUANG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 483/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyền Quang)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Qua dịch vụ bưu chính công ích	Thực hiện tại Bộ phận Một cửa	Dịch vụ công trực tuyến	
				Mức độ 3	Mức độ 4
I	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ				
1	Thủ tục hỗ trợ giá trị hợp đồng tư vấn về sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ, xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, tự tổ chức đo lường cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo	x	x		
2	Thủ tục hỗ trợ giá trị hợp đồng tư vấn để doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, tự tổ chức đo lường	x	x		

PHẦN II. NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ

1. Thủ tục hỗ trợ giá trị hợp đồng tư vấn về sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ, xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, tự tổ chức đo lường cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo

*** Trình tự thực hiện:**

- Doanh nghiệp gửi hồ sơ đề nghị hỗ trợ theo quy định đến Sở Khoa học và Công nghệ để đề nghị hỗ trợ.

- Sở Khoa học và Công nghệ xem xét và thực hiện hỗ trợ cho doanh nghiệp theo kinh phí đã được cấp thông qua tài khoản doanh nghiệp đã kê khai.

*** Cách thức thực hiện:** Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Sở Khoa học và Công nghệ, địa chỉ: số 433, đường 17/8, tổ 2 phường Phan Thiết, Thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

*** Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị hỗ trợ (*theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang*).

+ Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa (*theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 39/2018/NĐ-CP*);

+ Hợp đồng tư vấn giữa tư vấn viên hoặc tổ chức tư vấn và doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó nêu rõ nội dung tư vấn, giá trị hợp đồng tư vấn.

+ Bản sao chụp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

+ Bản sao chụp biên bản thanh lý hợp đồng tư vấn và hóa đơn, chứng từ thanh toán.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

*** Thời hạn giải quyết:** Trong thời gian 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

*** Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

*** Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

* **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản hỗ trợ doanh nghiệp.

* **Phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Văn bản đề nghị hỗ trợ (theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang).

- Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa (theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 39/2018/NĐ-CP).

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Có thời gian hoạt động không quá 05 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu;

- Chưa thực hiện chào bán chứng khoán ra công chúng đối với công ty cổ phần.

* **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;

- Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 01 tháng 8 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

BIỂU MẪU KÈM THEO:

Tên doanh nghiệp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tuyên Quang, ngày tháng năm 20...

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ

(Kèm theo Quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XVIII, kỳ họp thứ 8)

Kính gửi: Sở Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tuyên Quang.

Tên doanh nghiệp:

Mã số doanh nghiệp:.....

Địa chỉ:

Điện thoại:.....Fax (nếu có).....Email (nếu có).....

Số tài khoản của doanh nghiệp:.....tại.....

Căn cứ Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tuyên Quang hỗ trợ nội dung sau:

1. Nội dung đề nghị hỗ trợ:

Chọn nội dung (Đánh dấu X)	Nội dung đề nghị hỗ trợ
	I. HỖ TRỢ CHUNG CHO CÁC DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA
<input type="checkbox"/>	1. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thành lập mới, doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh chi phí lập hồ sơ đăng ký doanh nghiệp lần đầu, chi phí khắc dấu pháp nhân lần đầu và chi phí mua chữ ký số trong 01 năm đầu tiên sau khi thành lập.
	II. HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
<input type="checkbox"/>	1. Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn về thủ tục xác lập, chuyển giao, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 21 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP.
<input type="checkbox"/>	2. Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn về xây dựng và thực hiện chính sách, chiến lược hoạt động sở hữu trí tuệ theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 21 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP.

Chọn nội dung (Đánh dấu X)	Nội dung đề nghị hỗ trợ
<input type="checkbox"/>	3. Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn về thiết kế, đăng ký bảo hộ, khai thác và phát triển giá trị của nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp, sáng chế theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 21 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP.
<input type="checkbox"/>	4. Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn để doanh nghiệp xây dựng tiêu chuẩn cơ sở theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 21 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP.
<input type="checkbox"/>	5. Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn để doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tự tổ chức đo lường theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 21 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP.
III. HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA THAM GIA CỤM LIÊN KẾT NGÀNH, CHUỖI GIÁ TRỊ	
<input type="checkbox"/>	1. Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn về thúc đẩy liên kết trong cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 24 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP.
<input type="checkbox"/>	2. Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn về xây dựng các dự án liên kết kinh doanh nhằm thúc đẩy phát triển thị trường, nâng cao giá trị của sản phẩm, hàng hóa theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 24 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP.
<input type="checkbox"/>	3. Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn về nhãn hiệu, tên thương mại, bí mật kinh doanh theo quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 24 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP.
<input type="checkbox"/>	4. Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn để doanh nghiệp xây dựng tiêu chuẩn cơ sở theo quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 24 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP.
<input type="checkbox"/>	5. Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn để doanh nghiệp tự tổ chức đo lường theo quy định tại điểm d Khoản 4 Điều 24 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP.

2. Thuyết minh nội dung đề nghị hỗ trợ (Đối với các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị thuyết minh nội dung chính như: Mục đích ký kết hợp đồng, kinh phí đề nghị hỗ trợ, nội dung khác):

.....
.....
.....

3. Tài liệu kèm theo gồm:

-.....
-.....

Doanh nghiệp cam kết hoạt động đúng theo quy định của pháp luật hiện hành, chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (Đề nghị hỗ trợ);
- Lưu DN

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP

**TỜ KHAI XÁC ĐỊNH DOANH NGHIỆP SIÊU NHỎ,
DOANH NGHIỆP NHỎ, DOANH NGHIỆP VỪA**

1. Thông tin chung về doanh nghiệp:

Tên doanh nghiệp:

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Loại hình doanh nghiệp:

Địa chỉ trụ sở chính:

Quận/huyện: tỉnh/thành phố:

Điện thoại:..... Fax:..... Email:

2. Thông tin về tiêu chí xác định quy mô doanh nghiệp:

Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính:

Số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm:.....

Tổng nguồn vốn:

Tổng doanh thu năm trước liền kề:.....

3. Doanh nghiệp tự xác định thuộc quy mô (tích X vào ô tương ứng):

Doanh nghiệp siêu nhỏ

Doanh nghiệp nhỏ

Doanh nghiệp vừa

Tôi cam đoan thông tin kê khai trên là đúng và chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về việc kê khai trên./.

....., ngàytháng....năm....

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP DOANH NGHIỆP

(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu)

2. Thủ tục hỗ trợ giá trị hợp đồng tư vấn đề doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, tự tổ chức đo lường

*** Trình tự thực hiện:**

- Doanh nghiệp gửi hồ sơ đề nghị hỗ trợ theo quy định đến Sở Khoa học và Công nghệ để đề nghị hỗ trợ.

- Sở Khoa học và Công nghệ xem xét và thực hiện hỗ trợ cho doanh nghiệp theo kinh phí đã được cấp thông qua tài khoản doanh nghiệp đã kê khai.

*** Cách thức thực hiện:** Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Sở Khoa học và Công nghệ, địa chỉ: số 433, đường 17/8, tổ 2 phường Phan Thiết, Thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

*** Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị hỗ trợ (*theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang*).

+ Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa (*theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 39/2018/NĐ-CP*);

+ Hợp đồng tư vấn giữa tư vấn viên hoặc tổ chức tư vấn và doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó nêu rõ nội dung tư vấn, giá trị hợp đồng tư vấn.

+ Bản sao chụp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

+ Bản sao chụp biên bản thanh lý hợp đồng tư vấn và hóa đơn, chứng từ thanh toán.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

*** Thời hạn giải quyết:** Trong thời gian 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

*** Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Doanh nghiệp

*** Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

*** Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản hỗ trợ doanh nghiệp.

*** Phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

*** Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Văn bản đề nghị hỗ trợ *(theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang)*.

- Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa *(theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 39/2018/NĐ-CP)*.

*** Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Doanh nghiệp thuộc đối tượng hỗ trợ khi đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều 19 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Điều 22, Điều 23 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP.

*** Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;

- Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 01 tháng 8 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

BIỂU MẪU KÈM THEO:

Tên doanh nghiệp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tuyên Quang, ngày tháng năm 20...

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ

(Kèm theo Quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XVIII, kỳ họp thứ 8)

Kính gửi: Sở Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tuyên Quang.

Tên doanh nghiệp:

Mã số doanh nghiệp:.....

Địa chỉ:

Điện thoại:.....Fax (nếu có).....Email (nếu có).....

Số tài khoản của doanh nghiệp:.....tại.....

Căn cứ Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tuyên Quang hỗ trợ nội dung sau:

2. Nội dung đề nghị hỗ trợ:

Chọn nội dung <i>(Đánh dấu X)</i>	Nội dung đề nghị hỗ trợ
	I. HỖ TRỢ CHUNG CHO CÁC DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA
<input type="checkbox"/>	1. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thành lập mới, doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh chi phí lập hồ sơ đăng ký doanh nghiệp lần đầu, chi phí khắc dấu pháp nhân lần đầu và chi phí mua chữ ký số trong 01 năm đầu tiên sau khi thành lập.
	II. HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
<input type="checkbox"/>	1. Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn về thủ tục xác lập, chuyển giao, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 21 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP.
<input type="checkbox"/>	2. Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn về xây dựng và thực hiện chính sách, chiến lược hoạt động sở hữu trí tuệ theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 21 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP.

Chọn nội dung (Đánh dấu X)	Nội dung đề nghị hỗ trợ
<input type="checkbox"/>	3. Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn về thiết kế, đăng ký bảo hộ, khai thác và phát triển giá trị của nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp, sáng chế theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 21 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP.
<input type="checkbox"/>	4. Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn để doanh nghiệp xây dựng tiêu chuẩn cơ sở theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 21 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP.
<input type="checkbox"/>	5. Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn để doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tự tổ chức đo lường theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 21 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP.
III. HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA THAM GIA CỤM LIÊN KẾT NGÀNH, CHUỖI GIÁ TRỊ	
<input type="checkbox"/>	1. Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn về thúc đẩy liên kết trong cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 24 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP.
<input type="checkbox"/>	2. Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn về xây dựng các dự án liên kết kinh doanh nhằm thúc đẩy phát triển thị trường, nâng cao giá trị của sản phẩm, hàng hóa theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 24 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP.
<input type="checkbox"/>	3. Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn về nhãn hiệu, tên thương mại, bí mật kinh doanh theo quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 24 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP.
<input type="checkbox"/>	4. Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn để doanh nghiệp xây dựng tiêu chuẩn cơ sở theo quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 24 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP.
<input type="checkbox"/>	5. Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn để doanh nghiệp tự tổ chức đo lường theo quy định tại điểm d Khoản 4 Điều 24 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP.

2. Thuyết minh nội dung đề nghị hỗ trợ (Đối với các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị thuyết minh nội dung chính như: Mục đích ký kết hợp đồng, kinh phí đề nghị hỗ trợ, nội dung khác):

.....
.....
.....

3. Tài liệu kèm theo gồm:

-.....
-.....

Doanh nghiệp cam kết hoạt động đúng theo quy định của pháp luật hiện hành, chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (Đề nghị hỗ trợ);
- Lưu DN

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP

**TỜ KHAI XÁC ĐỊNH DOANH NGHIỆP SIÊU NHỎ,
DOANH NGHIỆP NHỎ, DOANH NGHIỆP VỪA**

1. Thông tin chung về doanh nghiệp:

Tên doanh nghiệp:

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Loại hình doanh nghiệp:

Địa chỉ trụ sở chính:

Quận/huyện: tỉnh/thành phố:

Điện thoại:..... Fax:..... Email:

2. Thông tin về tiêu chí xác định quy mô doanh nghiệp:

Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính:

Số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm:.....

Tổng nguồn vốn:

Tổng doanh thu năm trước liền kề:.....

3. Doanh nghiệp tự xác định thuộc quy mô (tích X vào ô tương ứng):

Doanh nghiệp siêu nhỏ

Doanh nghiệp nhỏ

Doanh nghiệp vừa

Tôi cam đoan thông tin kê khai trên là đúng và chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về việc kê khai trên./.

....., ngàytháng....năm....

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP DOANH NGHIỆP

(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu)